

Dịa chi: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội biện thoại: 043,9655225 – Fax: 043,8835465 * E-mail:Congtyviglaceradonganh@gmail.com

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN **NĂM 2016**

BAN



CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA ĐÔNG ANH

Dịa chí: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội * Website: Viglaceradonganh.com Diện thoại: 043.9655225 – Fax: 0438835465 * E-mail.Congtyviglaceradonganh@gmail.com

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty cổ phần Viglacera Đông Anh

-Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0101412313

-Vốn điều lệ: 10.049.740.000, đồng

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:

+ Tổng Công ty Viglacera:

5.125.500.000, đồng - tỷ lệ 51%

+ Vốn góp của đối tượng khác:

4.924.240.000, đồng - tỷ lệ 49%

- Địa chỉ: Tổ 35 thị trấnĐông Anh - Hà Nội

- Số điện thoại: 043 8832 400

Số Fax: 043 8835 465

- Địa chi website :Viglaceradonganh.com

- Mã cổ phiếu: DAC

2. Quá trình hình thành và phát triển

-Công ty thành lập tháng 8/1958, tiền thân là Xí nghiệp Gạch ngói 382 Đông Anh, là một đơn vị thuộc Tổng cục hậu cần — Bộ Quốc phòng.

-Năm 1959 Xí nghiệp Gạch ngói 382 Đông Anh chuyển về Bộ Xây dựng thuộc Liên hiệp các xí nghiệp Gạch ngói sành sứ xây dựng — Bộ Xây dựng.

- Năm 1995, Xí nghiệp Gạch ngói 382 Đông Anh đổi tên thành Công ty Gốm xây dựng 382 Đông Anh trực thuộc Tổng công ty Thuỷ tinh và Gốm xây dựng (Quyết định số 74/BXD-TCLĐ ngày 18 tháng 02 năm 1995 của Bộ trưởng Bộ Xây Dựng).
- Năm 2001, Công ty Gốm xây dựng 382 Đông Anh được sáp nhập vào Công ty Gốm xây dựng Từ Sơn là đơn vị trực thuộc Công ty Gốm xây dựng Từ Sơn, hạch toán kinh tế phụ thuộc.
 - Từ khi mới thành lập, Xí nghiệp sản xuất với quy mô nhỏ, công nghệ sản xuất gạch ngói thủ công lạc hậu, năng suất thấp, sản lượng đạt 3 ÷ 4 tr.viên/năm. Năm 1969 đầu tư mở rộng xí nghiệp với công nghệ nung lò vòng tạo hình bằng máy EG5 và hệ tạo hình Tiệp Khắc, phơi tự nhiên ngoài trời dùng phên nứa che đậy, sản lượng được nâng lên 9 ÷ 10 tr.viên/năm. Từ năm 1993 đến 1995, Nhà máy đầu tư chiều sâu đổi mới công nghệ sản xuất, đến nay đã hoàn thiện với thiết bị sản xuất đồng bộ, công nghệ lò sấy nung tuynel liên hợp, tạo hình gạch mộc bằng máy đùn ép có hút chân không của Italia, hệ thống nhà phơi kính, công suất thiết kế ban đầu của Nhà máy là: 40 tr.viên/năm.

Năm 2003, Nhà máy Gốm xây dựng Đông Anh-được tách ra khỏi Công ty Gốm xây dựng Từ Sơn để cổ phần hoá theo Quyết định số 1207/QĐ-BXD ngày 09/9/2003 của Bộ



Diện thoại: 043.9655225 - Fax: 0438835465 * E-mail.Congtyviglaceradonganh@gmail.com

* Website: Viglaceradonganh.com

trưởng Bộ xây dựng, đổi tên thành Công ty cổ phần gốm xây dựng Đông Anh (viết tắt là DAC) và chính thức đi vào hoạt động theo mô hình cổ phần hoá từ ngày 01/10/2003 với vốn điều lệ 7,5 tỷ đồng;

Công ty đã chính thức niêm yết 750.000 cổ phiếu trên Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội từ ngày 20/9/2006 theo Quyết định số16/QĐ-TTGDHN ngày 12/9/2006 của Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Công ty đổi tên thành Công ty cổ phần Viglacera Đông Anh từ tháng 2/2007.

Công ty đã niêm yết bổ sung lần 1: 254.974 cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội từ ngày 10/3/2009 theo công văn số 264/TB-TTLK ngày 06/3/2009 của

Trung tâm Lưu ký Chứng khoán về việc lưu ký chứng khoán đăng ký bổ sung cổ phiếu DAC của Công ty cổ phần Viglacera Đông Anh.

3. Ngành nghề kinh doanh

- + Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng đất sét nung và các loại VLXD khác.
- + Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm cơ khí.
- + Xây lắp các công trình công nghiệp và dân dung.
- + Chuyển giao công nghệ kỹ thuật sản xuất vật liệu xây dựng, gạch ngói đất sét nung.
- + Kinh doanh vận tải.
- + Kinh doanh và đầu tư bất động sản.
- + Kinh doanh dịch vụ Du lịch lữ hành nội địa, quốc tế.
- + Khai thác và chế biến nguyên nhiên vật liêu sản xuất VLXD

Hiện tại, lĩnh vực kinh doanh chủ yếu của Công ty là Sản xuất và kinh doanh vật liêu xây dựng đất sét nung; Chuyển giao công nghệ kỹ thuật sản xuất vật liệu xây dựng, gạch ngói đất sét nung. Tuy nhiên , trong dài hạn, Công ty đã xây dựng một chiến lược kinh doanh đa ngành nghề. Theo đó, một mặt, Công ty không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng bằng việc đầu tư phát triển theo chiều sâu nhằm nâng cao chất lượng và đa dạng hoá sản phẩm để đáp ứng ngày càng tốt nhu cầu thị trường.

Công ty tiếp tục đầu tư để tham gia các lĩnh vực kinh doanh khác trong thời gian tới. Cụ thể là, Công ty không ngừng nâng cao năng lực trong lĩnh vực cơ khí, xây lắp, kinh doanh thương mại và dịch vụ ...

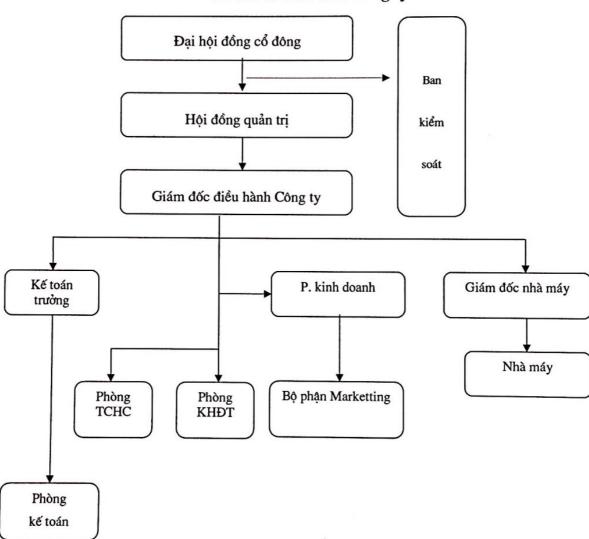
II. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SƯ

Công ty cổ phần Viglacera Đông Anh tổ chức theo mô hình: Người thừa hành mệnh lệnh chỉ nhận mệnh lệnh qua một cấp trên trực tiếp. Người lãnh đạo thực hiện tất cả các chức năng quản trị, trực tiếp điều hành và chịu trách nhiệm mọi mặt của đơn vị mình. Các bộ phận trong Công ty (phòng, Phân xưởng) có sự trao đổi, phối hợp để thực hiện nhiệm vụ, chức năng của mình đạt hiệu quả nhất



Dịa chỉ: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội * Website: Viglaceradonganh.com Điện thoại: 043.9655225 – Fax: 0438835465 * E-mail.Congtyviglaceradonganh@gmail.com

Cơ cấu tổ chức của Công ty







Địa chi: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội Diện thoại: 043.9655225 - Fax: 0438835465 * E-mail.Congtyviglaceradonganh@gmail.com

Tình hình lao động tại Công ty đến 28/02/2017

Stt	Trình độ	Số lượng lao động (người)
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	16
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp	7
3	Công nhân kỹ thuật	30
4	Công nhân công nghệ	162
5	Phục vụ	11
	Tổng số	226

1. TÓM TẮT LÝ LỊCH CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Họ và tên

: Nguyễn Quý Tuấn

Chức vu

:Chủ tịch Hội đồng quản trị

Giới tính

:Nam

Ngày tháng năm sinh

: 07 /08/1965

Nơi sinh

: Hà Nội

Quốc tịch

: Việt Nam

Địa chi thường trú

: Phường Đại mỗ, Quận Nam Từ Liêm - Hà Nội

Trình độ văn hóa

: 10/10

Trình độ chuyên môn

: Kỹ sư vật liệu xây dựng

1.2. Họ và tên : Trần Hải Thuật

Chức vụ

:Ủy viên HĐQT, Giám đốc

Giới tính

:Nam

Ngày tháng năm sinh

:30/6/1978

Nơi sinh

: Thái Bình

Quốc tịch

: Việt Nam

Địa chi thường trú

: Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Trình độ văn hóa

: 12/12

Trình độ chuyên môn.

1.3. Ho và tên : Kỹ sư VLXD

: Nguyễn-Huy Thuật

Chức vu

:Uy viên HĐOT

Giới tính

:Nam







Dịa chỉ: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội
Điện thoại: 043.9655225 – Fax: 0438835465

* Website: Viglaceradonganh.com

* E-mail.Congtyviglaceradonganh@gmail.com

Ngày tháng năm sinh

:01/3/1976

Nơi sinh

:Hải Dương

Quốc tich

:Việt Nam

Địa chỉ thường trú

:Tân Trường, Cẩm Giàng, Hải Dương

Trình độ văn hóa

:12/12

Trình độ chuyên môn

:Kỹ sư hóa

1.4. Họ và tên

: Nguyễn Tiến Khôi

Chức vụ

:Úy viên HĐQT-Trưởng phòng TCKT

Giới tính

:Nam

Ngày tháng năm sinh

:01/11/1979

Nơi sinh

:Hà Nam

Quốc tịch

:Viêt Nam

Địa chi thường trú

:Tiên Du, Bắc Ninh

Trình độ văn hóa

:12/12

Trình độ chuyên môn

:Cử nhân kinh tế

1.5. Họ và tên

: Nguyễn Hoàng Giang

Chức vu

:Ủy viên HĐQT -Giám đốc Nhà máy

Giới tính

:Nam

Ngày tháng năm sinh

: 12/5/1974

Nơi sinh

:Hà Nôi

Quốc tịch

:Việt Nam

Địa chi thường trú

:Số 514E6 Quỳnh Mai – Hai Bà Trưng – Hà Nội

Trình độ văn hóa

:12/12

Trình độ chuyên môn

:Kỹ sư VLXD

* Số thành viên độc lập không điều hành : 02 người (Ông : Nguyễn Quý Tuấn và Ông Nguyễn Huy Thuật)

2. TÓM TẮT LÝ LỊCH CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN GIÁM ĐỐC

2.1. Họ và tên

: Trần Hải Thuật

(Xem phần Hội đồng quản trị)

3. TÓM TẮT LÝ LỊCH CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỆM SOÁT

3.1. Họ và tên.

: Nguyễn Thị Cẩm Vân

Chức vụ

:Trường Ban kiểm soát Công ty -Thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty Viglacera

Giới tính

·Ni



Dịa chỉ: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội * Website: Viglaceradonganh.com Diện thoại: 043.9655225 – Fax: 0438835465 * E-mail.Congtyviglaceradonganh@gmail.com

Ngày tháng năm sinh

: 02/7/1972

Nơi sinh

: Hải Dương

Quốc tich

: Việt Nam

Địa chi thường trú

: Số 37 Ngõ 2 Giảng Võ. Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Trình độ văn hóa

: 12/12

Trình độ chuyên môn

: Cử nhân kinh tế

3.2. Họ và tên

: Nguyễn Thị Hà

Chức vụ

: Uỷ viên Ban kiểm soát

Giới tính

: Nữ

Ngày tháng năm sinh

: 27/8/1975

Nơi sinh

: Đông Anh , Hà Nội

Quốc tịch

: Việt Nam

Địa chỉ thường trú

: Tổ 35 Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Hà Nội

Trình đô văn hóa

: 12/12

Trình độ chuyên môn

: Cử nhân kinh tế

3.3. Họ và tên

: Pham Minh Tú

Chức vu

: Uỷ viên Ban kiểm soát

Giới tính

: Nam

Ngày tháng năm sinh

: 27/10/1989

Nơi sinh

: Hà Nôi

Quốc tịch

: Việt Nam

Địa chi thường trú

: Hà Nôi

Trình độ văn hóa

: 12/12

Trình độ chuyên môn

: Thac sỹ kinh tế

* Số thành viên độc lập không điều hành : 02 người (Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân; Ông Phạm Minh Tú)

III. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẨN TRỊ

Trong năm 2016, năm thứ ba của nhiệm kỳ 2013-2018, Hội đồng quản trị đã tập trung vào các nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Chi đạo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đã giao cho.
- Chi đạo triển khai kế hoạch hàng quý và biện pháp thực hiện nhằm đảm bảo thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

DAC - BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

* M.S.D.



Dịa chỉ: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội * Website: Viglaceradonganh.com Diện thoại: 043.9655225 – Fax: 0438835465 * E-mail:Congtyviglaceradonganh@gmail.com

- Chỉ đạo quản lý các nguyên nhiên vật liệu đầu vào như đất, than; chỉ đạo nghiên cứu đốt các loại nguyên nhiên liệu có giá thành rẻ nhằm hạ giá thành sản phẩm
- Chi đạo chính sách bán hàng cho phù hợp với thị trường nhằm tiêu thụ bớt hàng tồn kho
- Chỉ đạo Giám đốc kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý của Công ty nhằm phục vụ tốt nhất việc điều hành thực hiện nhiệm vụ kinh doanh của Công ty
- Chọn lựa đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC kiếm toán báo cáo tài chính năm 2016
- Chỉ đạo và phê duyệt bộ kế hoạch và định mức kinh tế kỹ thuật năm 2016 của Công ty

* Đánh giá chung

Năm 2016, Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ do Đại hồi đồng cổ đông tín nhiệm giao phó.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính năm 2016 như sau :

T T	Chi tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	% thực hiện so với KH năm 2016
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	1.000	1.359,9	135,9%
2	Doanh thu	Tr đồng	55.000	62.019,9	112,76%
3	Khấu hao	Tr đồng	4.350,9	4.441	102,07%
4	Tồn kho thành phẩm	Tr đồng	1831,7	3.206,1	175%
5	Thu nhập bình quân	Đồng	5.836,5	6.504	111,43%
6	Công nợ phải thu	Tr đồng	3.400	2.986	87,82%

2. Tình hình tài chính năm 2016

Tình hình tài chính của Công ty đã tốt hơn trong năm 2016. Điều đó được thể hiện qua các chỉ tiêu sau:

		T	ĐVT: Đồng	
TT	Chỉ tiêu	01/01/2016	31/12/2016	Ghi chú
1	Tổng tài sản	30.401.202.054	31.885.284.177	
2	Nguồn vốn CSH	6.570.546.636	7.897.464.016	
3	Vay và nợ	23.830.655.418	23.987.820.161	
i cit	DAC - BÁO CÁO TH	IƯỜNG NIÊN NĂM 20	016	



Diện thoại: 043.9655225 - Fax: 0438835465 * E-mail:Congtyviglaceradonganh@gmail.com

dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;

- Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuần thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính;
- Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các số kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2016, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Cam kết khác

Ban Giám đốc cam kết rằng Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 52/2012/TT-BTC, ngày 05/04/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán

3. Kế hoạch năm 2016

3.1 Về chất lượng sản phẩm:

- Áp dụng tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn nội bộ do Tổng công ty Viglacera ban hành đối với các sản phẩm của công ty.
- Kiểm soát chặt chẽ chất lượng các công đoạn sản xuất và chất lượng sản phẩm cuối cùng thông qua hoạt động của trưởng ban chất lượng và Ban nghiệm thu chất lượng.
- Phối hợp với viện NCPT Viglacera đánh giá định kỳ chất lượng sản phẩm hàng tuần và có giải pháp xử lý khắc phục kịp thời.

2 Kiếm soát và tiết giảm chi phí: DAC - BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016



GLACERA ĐÔNG ANH

* Website: Viglaceradonganh.com Địa chí: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội Diện thoại: 043.9655225 - Fax: 0438835465 * E-mail:Congtyviglaceradonganh@gmail.com

- Kiểm soát chặt chẽ giá, chất lượng và quy trình nhập xuất vật tư, nhập xuất thành phẩm.

- Thử nghiệm các mẫu nguyên liệu và đàm phán giảm giá nguyên liệu với nhà cung cấp, giảm chi phí nguyên liệu chính; giảm tiêu hao than, sử dụng than đảm bảo chất lượng, tiết giảm chi phí nhiên liệu; tiếp tục rà soát, sắp xếp lại lao động để tăng năng suất lao động.

- Thực hiện việc khoán chi phí sản xuất tới các bộ phận, rà soát hàng tháng, quy trách nhiệm cụ thể tới từng cá nhân, từng bộ phận đối với các chỉ tiêu sản lượng, chất lượng, thu hồi, hiệu quả.

- Thực hiện các biện pháp quản lý chặt chẽ, thực hiện đạt mục tiêu kế hoạch giá thành công xưởng.

3.3 Công tác dự trữ nguyên liệu

- Công ty thực hiện việc tìm kiếm nhà cung cấp có nguồn cấp đủ số lượng cho sản xuất trong năm 2016, chất lượng và giá cả đầu vào hợp lý để giảm chi phí nguyên liệu.

- Bố trí lại kho bãi, tập kết dự trữ nguồn nguyên liệu đất sét tại kho Công ty và kho nhà cung cấp đảm bảo mức dự trữ tối thiểu cho sản xuất ổn định

3.4 Công tác khoa học công nghệ

- Tập trung nghiên cứu lập phương án rà soát tìm bài phối liệu hợp lý và điều chỉnh lại khuôn đảm bảo chất lượng, tỷ lệ thu hồi, mầu sắc và kích thước của sản phẩm ngói 22.
- Nghiên cứu thử nghiệm khối xếp tăng cơ cấu ngói, giảm tỷ lệ gạch xây.
- Thắt chặt quản lý công nghệ hơn nữa nhằm tăng tỷ lệ thu hồi.

3.5 Phối hợp công tác kinh doanh

- Thực hiện đẩy mạnh tối đa sản lượng bán, hướng tời mục tiêu kế hoạch năm. Trên cơ sở bám sát cơ cấu sản xuất và bán lượng tồn kho để giải phóng mặt bằng bãi thành phẩm.
- Đánh giá thực hiện hợp đồng theo từng tháng, quý đối với bộ phận Kinh doanh chi tiết theo sản phẩm, doanh thu, tiến độ dòng tiền, thu nợ để đạt được mục tiêu kế hoạch đề ra.
- Bộ phận kinh doanh đảm bảo các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh trên cơ sở kế hoạch khoán chi phí xăng xe, chi phí chăm sóc khách hàng và công tác phí theo đúng quy định của Công ty.
- Tiếp tục tuyển dụng bổ sung nhân viên tiêu thụ có năng lực đáp ứng nhu cầu kinh doanh.
- Tổ chức bán hàng, mở rộng thị trường (đặc biệt là thị trường dòng sản phẩm ngói 22), bán hàng qua đại lý, nâng cao dịch vụ chăm sóc khách hàng.



GLACERA ĐÔNG ANH

Dịa chi: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội * Website: Viglaceradonganh.com Diện thoại: 043.9655225 - Fax: 0438835465 * E-mail.Congtyviglaceradonganh@gmail.com

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Viglacera Đông Anh tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn manh

Tại thời điểm 31/12/2016, Báo cáo tài chính của Công ty đang phản ánh tổng số nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn là 10,02 tỷ VND; lỗ lũy kế đến 31/12/2016 là 17,04 tỷ VND. Những sự kiện này ch<u>o thấy có yếu</u> tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên, Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 của Công ty vẫn được trình bày dựa trên cơ sở giả định hoạt động liên tục vì các lý do đã được trình bày tại thuyết minh số 1.



Dịa chí: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội * Website: Viglaceradonganh.com Diện thoại: 043.9655225 – Fax: 0438835465 * E-mail:Congtyviglaceradonganh@gmail.com

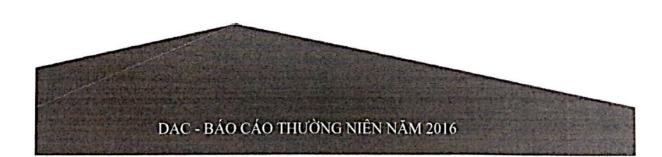
Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Nguyễn Thanh Tùng

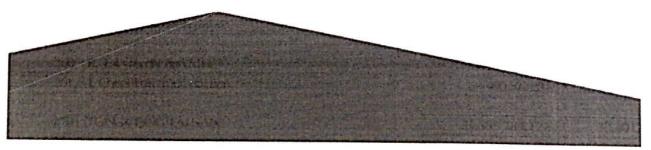
Phó Tổng Giám đốc Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 0063-2013-002-1 Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2017. Trần Thị Mai Hương

Kiểm toán viên Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 0693-2013-002-1





	Tại ngày 3	1 tháng 12 năm	2016	
Mi	TÀISĂN	Thuyết	31/12/2016	1/1/2016
số		minh	VND	VND
100	A TÀISANNGÁNHAN		13.557.931.262	8.491.149.968
110	L Tiền và các khoản tương đương tiền	3	1.778.632.725	259.609.600
111	1. Tiền		1.778.632.725	259.609.600
130	II. Các khoản phải thu ngắn hạn		590.635.949	1.687.085.799
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	4	2986.884.379	3.645.953.316
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	5	112.000.000	154.017.039
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	6	228.046.116	333.950.384
137	4. D,rphòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(2.736.294.546)	(2446.834.940)
140	III. Hang tồn kho	8	11.188.662.588	6.161.808.394
141	1. Hàng tồn kho		11.232.503.783	6.255.575.963
149	2. D,rphòng giảm giá hàng tồn kho		(43.841.195)	(93.767.569)
150	IV. Tài sản ngắn hạn khác			382.646.175
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	9	-	382,646,175
200	B TÀI SĂNDÀI HẠN		18.327.352.915	21.910.052.086
220	I. Tài sản cố định		17.836.680.631	20,602,685,815
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	17.836.680.631	20.602.685.815
222	-Nguyên giá		61.686.944.150	61.611.344.150
223	-Giá trị hao mòn luỹ kế		(43.850.263.519)	(41.008.658.335)
260	II. Tài sản đài hạn khác		490.672.284	1.307.366.271
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	9	490.672.284	1.307.366.271
270	TÔNGCỘNGTÀI SẮN		31.885.284.177	30.401.202.054







Dịa chi: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội biện thoại: 043.9655225 – Fax: 0438835465 * E-mail:Congtyviglaceradonganh@gmail.com

BẢNG CÂN ĐÓI KÉ TOÁN

1/12/2016 01/01/2016 VND VND
7.820.161 23.830.655.418
1.670.161 22.539.120.418
27.913.683 2.792.654.042
12.435.139 29.895.749
6.305.984.272
- 600.594.790
40.838.328 24.949.292
16.943.375 4.872.953.336
74.808.573 8.355.674.431
200.903.296 157.009.296
6.150.000 1.291.535.000
1.291.535.000
7.464.016 6.570.546.636
7.464.016 6.570.546.636
10.049.740.000
9.740.000 10.049.740.000
004.974.000 1.004.974.000
13.350.850.419
08.100.403) (17.835.017.783)
(8.185.190.010)
6.917.380 (9.649.827.773)
5.284.177 30.401.202.054

DAC – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

16

i Al





Dịa chi: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội * Website: Viglaceradonganh.com Điện thoại: 043.9655225 – Fax: 0438835465 * E-mail:Congtyviglaceradonganh@gmail.com

	BÁO CÁO KÉT QUẢ HO Năm	2016		
Mã số	CHỉ TIÊU	Thuyết	Năm 2016	Năm 2015
80		minh	VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	18	62.079.871.009	41.953.991.625
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		59.921.316	-
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp địch vụ		62.019.949.693	41.953.991.625
11	4. Giá vốn hàng bán	19	49.277.844.315	44.226.241.970
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		12.742.105.378	(2.272.250.345)
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	20	2.237.408	7.690.897
22	7. Chi phí tài chính	21	626.399.725	727.833.107
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		626.399.725	727.833.107
25	8. Chi phí bán hàng	22	1.594.410.345	1.400.777.111
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	23	4.276.410.541	5.039.120.452
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		6.247.122.175	(9.432.290.118)
31	11. Thu nhập khác	24	270.332.430	42.471.145
32	12. Chi phí khác	25	5.157.507.183	260.008.800
40	13. Lợi nhuận khác		(4.887.174.753)	(217.537.655)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		1.359.947.422	(9.649.827.773)
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	26	33.030.042	-
60	16. Lợi nhuận sau thực thụ nhập doạnh nghiệp		1.326.917.380	(9.649.827.773)
703	7. El gordin trên só phiến	274	1.320	(9.602)

DAC – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016



Địa chỉ: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội * Website: Viglaceradonganh.com

Diện thoại: 043.9655225 - Fax: 0438835465 * E-mail:Congtyviglaceradonganh@gmail.com

BÁO CÁO LƯU	CHUYĖN	TIỀN TỆ
-------------	---------------	---------

	BÁO CÁO LƯU C	HUYÊN	TIÊN TỆ	
	(Theo phương j		THE RESIDENCE OF THE PARTY OF T	
	Năm	2016		
Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2016	Năm 2015
	L LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DO	ANH	VND	VND
01	1. Lợi nhuận trước thuế		1.359.947.422	(9.649.827.773)
	2. Điều chỉnh cho các khoản		3.705.300.733	4.139.854.065
02	- Khấu hao tài sản cố định và Bất động sản đầu tư		2.841.605.184	3.199.603.946
03	- Các khoản dự phòng		239.533.232	220.434.491
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(2.237.408)	(7.690.897)
06	- Chi phí lãi vay		626.399.725	727.506.525
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		5.065.248.155	(5.509.973.708)
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		806.990,244	166.711.344
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		(4.976.927.820)	6.336.365.344
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		4.386.382.151	(2.757.036.564)
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		1.199.340.162	219.452.786
14	- Tiền lãi vay đã trả		(610.510.689)	(739.005.280)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(2.995.779.628)	(,
16	- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		46.894.000	45.903.500
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(3.000.000)	(50.000.000)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		2.918.636.575	(2.287.582.578)
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác		(75.600.000)	(58.000.000)
27	2. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		2.237.408	7.690.897
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(73.362.592)	(50.309.103)
	IIL LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍ	NH		
33	1. Tiền thu th divey		25.930.666.028	20 247 504 571
4	2. This signific gloc vays		(27.256.916.886)	20.247.584.571
			(27.250.510.000)	(19.154.429.197)

DAC – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

(1.326.250.858)

1.093.155.374



GLACERA

Dịa chi: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội * Website: Viglaceradonganh.com Điện thoại: 043.9655225 - Fax: 0438835465 * E-mail:Congtyviglaceradonganh@gmail.com

	BÁOCÁOL	UUCHUYÉN	TIỀN TỆ	
		Nim2016		
	(Theo p	hương pháp gián tiế	(p)	
		(Tiếp theo)		
Mā số	CHÍTIÂU	Thuyết	Năm2016	Năm2015
		minh	VND	VND
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		1.519.023.125	(1.244.736.307)
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		259.609.600	1.504.345.907
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3	1.778.632.725	259.609.600





Dịa chỉ: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội * Website: Viglaceradonganh.com Điện thoại: 043.9655225 – Fax: 0438835465 * E-mail:Congtyviglaceradonganh@gmail.com

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH Năm 2016

1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Viglacera Đông Anh được thành lập theo Quyết định số 1207/QĐ - BXD ngày 09 tháng 09 năm 2003 của Bộ Xây dựng về việc chuyển Nhà máy Viglacera Đông Anh - Công ty Gốm xây dựng Từ Sơn thuộc Tổng Công ty Thủy tinh và Gốm xây dựng (nay là Tổng Công ty Viglacera - CTCP) thành Công ty Cổ phần Viglacera Đông Anh.

Trụ sở chính của Công ty được đặt tại: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Vốn điều lệ của Công ty là 10.049.740.000 đồng (Mười tỷ, không trăm bốn mươi chín triệu, bảy trăm bốn mươi ngàn đồng), tương đương 1.004.974 cổ phần, mệnh giá 1 cổ phần là 10.000 đồng/cổ phần.

Lĩnh vực kinh doanh: Sản xuất công nghiệp.

Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng đất sét nung và các loại vật liệu xây dựng khác.

Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp trong năm tài chính có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính

Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2016 đạt 62 tỷ đồng tương ứng tăng 48% so với năm 2015 trong khi giá vốn tăng 13% so với năm trước điều này dẫn đến lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 14,5 tỷ đồng so với năm trước. Nguyên nhân: Doanh thu tăng 48% do thị trường bất động sản có nhiều tín hiệu khả quan sản lượng tiêu thụ tăng mạnh (40,1 triệu viên so với 36,1 triệu viên năm trước), đồng thời mức giá bán sản phẩm tàng so với năm trước (từ 20 -32%); trong khi đó giá nguyên vật liệu đầu vào không có biểu dọng lớn từ để dẫn đến kết quá hoạt động kinh doanh năm nay của Công ty có nhiều tín hiệu tích cực số với năm trước

lại thối diệm 31/12/20 6. Báo cáo rai chính của Công ty đạng phản ánh tổng số nơ ngắn hạn lớn hơn tài sản

DAC – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016



Địa chỉ: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội * Website: Viglaceradonganh.com

ngắn hạn là 10,02 tỷ VND; lỗ lũy kế đến 31/12/2016 là 17,04 tỷ VND. Những sự kiện này cho thấy có yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên, Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 của Công ty vẫn được trình bày dựa trên cơ sở giả định hoạt động liên tục vì các lý do sau đây:

Công ty là Công ty con của Tổng Công ty Viglacera - CTCP nên vẫn duy trì được sự hỗ trợ về tài chính, nguồn lực, công nghệ nhận từ Tổng Công ty và các bên liên quan.

Công ty cho rằng tình hình sản xuất, kinh doanh của Công ty trong thời gian tới sẽ có chuyển biến tích cực, Công ty sẽ đảm bảo đủ vốn lưu động phục vụ cho hoạt động kinh doanh, đủ vốn đầu tư để hoàn thành kế hoạch đầu tư dự kiến.

CHÉ ĐỘ VÀ CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG TẠI CÔNG TY

2.1. Kỳ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Kỳ kế toán năm của Công ty theo năm dương lịch bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là Đồng Việt Nam (VND)

2.2. Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng

Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính.

Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Công ty đã áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn Chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các Báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực và Chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành đang áp dụng.

2.3. Công en la chim

DAC - BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016





Dịa chi: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội * Website: Viglaceradonganh.com Điện thoại: 043.9655225 – Fax: 0438835465 * E-mail:Congtyviglaceradonganh@gmail.com

Tài sản tài chính của Công ty bao gồm tiền và các khoản tương đương tiền, các khoản phải thu khách hàng và phải thu khác. Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được xác định theo giá mua/chi phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

Nợ phải trả tài chính

Nợ phải trả tài chính của Công ty bao gồm các khoản vay, các khoản phải trả người bán và phải trả khác, chi phí phải trả. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá phát hành cộng các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành nợ phải trả tài chính đó.

Giá trị sau ghi nhận ban đầu

Hiện tại chưa có các quy định cụ thể về đánh giá lại công cụ tài chính sau ghi nhận ban đầu.

2.4. Tiền

Tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.

2.5. Các khoản nợ phải thu

Các khoản phải thu được theo dõi chi tiết theo kỳ hạn phải thu, đối tượng phải thu, loại nguyên tệ phải thu, và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi được trích lập cho các khoản: Nợ phải thu quá hạn thanh toán ghi trong hợp đồng kinh tế, các khế ước vay nợ, cam kết hợp đồng hoặc cam kết nợ và nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi. Trong đó, việc trích lập dự phòng nợ phải thu quá hạn thanh toán được căn cứ vào thời gian trả nợ gốc theo hợp đồng mua bán ban đầu, không tính đến việc gia hạn nợ giữa các bên và nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng khách nợ đã lâm vào tình trạng phá sản hoặc đang làm thủ tục giải thể, mất tích, bỏ trốn.

2.6. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được chi nhất ban đầu theo giá gốc bao gồm: chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Sau ghi nhận ban đầu, tại thời điểm lập Báo các tài chính nếu giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tôn kho thấp hợn giá gốc thì hàng tồn kho được ghi nhận theo giá trị thuần có thể thực hiện được.

DAC – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016



ACERA

Diện thoại: 043.9655225 - Fax: 0438835465 * E-mail:Congtyviglaceradonganh@gmail.com

Giá trị hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền.

Phương pháp xác định giá trị sản phẩm dở dang: Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang được tập hợp theo chi phí đã phát sinh cho từng loại sản phẩm chưa hoàn thành.

Hàng tồn kho được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập vào thời điểm cuối năm là số chênh lệch giữa giá gốc của hàng tồn kho lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được.

2.7. Tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn luỹ kế và giá trị còn lai.

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

Nhà cửa, vật kiến trúc 06 - 25 năm Máy móc, thiết bị 08 - 10 năm Phương tiện vận tải, truyền dẫn 06 năm Thiết bị dụng cụ quản lý 03 - 05 năm

2.8. Chi phí trả trước

Các chi phí đã phát sinh liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán được hạch toán vào chi phí trả trước để phân bổ dần vào kết quả hoạt động kinh doanh trong các kỳ kế toán sau.

Việc tính và phân bổ chi phí trả trước dài hạn vào chi phí sản xuất kinh doanh từng kỳ kế toán được căn cứ vào tính chất, mức độ từng loại chi phí để lựa chọn phương pháp và tiêu thức phân bổ hợp lý. Chi phí trả trước được phân bổ dần vào chi phí sản xuất kinh doanh theo phương pháp đường thẳng.

2.9. Các khoản nợ phải trả

Các khoản no phá tra quọc theo dối theo kỳ hạn phải trả, đối tượng phải trả, loại nguyên tệ phải trả và các at to their theorem cent onem to one Come to

10. Va

DAC - BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

23

E





CERA ĐÔNG ANH

Địa chỉ: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội

* Website: Viglaceradonganh.com Diện thoại: 043.9655225 - Fax: 0438835465 * E-mail:Congtyviglaceradonganh@gmail.com

Các khoản vay được theo dõi theo từng đối tượng cho vay, từng khế ước vay nợ và kỳ hạn phải trả của các khoản vay.

2.11. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm khi phát sinh, trừ chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang được tính vào giá trị của tài sản đó (được vốn hoá) khi có đủ các điều kiện quy định trong Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 16 "Chi phí đi vay".

2.12. Chi phí phải trả

Các khoản phải trả cho hàng hóa dịch vụ đã nhận được từ người bán trong năm báo cáo nhưng thực tế chưa chi trả và các khoản phải trả khác như chi phí lãi tiền vay phải trả được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh của kỳ báo cáo.

Việc ghi nhận các khoản chi phí phải trả vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm được thực hiện theo nguyên tắc phù hợp giữa doanh thu và chi phí phát sinh trong năm. Các khoản chi phí phải trả sẽ được quyết toán với số chi phí thực tế phát sinh. Số chênh lệch giữa số trích trước và chi phí thực tế được hoàn nhập.

2.13. Vốn chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Thăng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch lớn hơn giữa giá thực tế phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành cổ phiếu lần đầu, phát hành bổ sung hoặc tái phát hành cổ phiếu quỹ. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu hoặc tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm Thặng dư vốn cổ phần.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối phản ánh kết quả kinh doanh (lãi, lỗ) sau thuế thu nhập doanh nghiệp và tình hình phân chia lợi như thoặc xu th lễ của Công ty. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể được chia cho các nhà đầu thu dựa tiên từ lệ góp vớn sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và sau khi đã trích so out theo Dien le Cone ty va cae duy dinh cua phan luất Việt Nam.

DAC - BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016



ACERA ĐÔNG ANH

Địa chỉ: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội

* Website: Viglaceradonganh.com Diện thoại: 043.9655225 – Fax: 0438835465 * E-mail:Congtyviglaceradonganh@gmail.com

Cổ tức phải trả cho các cổ đông được ghi nhận là khoản phải trả trên Bảng Cân đối kế toán của Công ty sau khi có thông báo chia cổ tức của Hội đồng Quản trị Công ty và thông báo ngày chốt quyền nhận cổ tức của Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam.

2.14. Doanh thu

Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa đã được chuyển giao cho
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng;
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vu

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiên sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng cân đối kế toán;
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vu đó. Phần công việc cung cấp dịch vụ đã hoàn thành được xác định theo phương pháp đánh giá công việc hoàn thành.

Doanh thu hoạt động tài chính

Doanh thu phát sinh từ tiền lãi và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời hai (2) điều kiện sau:

- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

2.15. Các khoan giam tru doanh thu

thuchánhang cung cán dịch vụ phát sinh trong năm là hàng bán trả lại.

DAC - BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016



Địa chi: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội

* Website: Viglaceradonganh.com Diện thoại: 043.9655225 - Fax: 0438835465 * E-mail: Congtyviglaceradonganh@gmail.com

Khoản hàng bán trả lại phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa dịch vụ được điều chinh giảm doanh thu của kỳ phát sinh. Trường hợp sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ đã tiêu thụ từ các kỳ trước, đến kỳ sau mới phát sinh các khoản giảm trừ doanh thu thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc: nếu phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính thì ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của kỳ lập báo cáo (kỳ trước), và nếu phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính thì ghi giảm doanh thu của kỳ phát sinh (kỳ sau).

2.16. Giá vốn hàng bán

Giá vốn hàng bán trong năm được ghi nhận phù hợp với doanh thu phát sinh trong năm và đảm bảo tuân thủ nguyên tắc thận trọng. Các trường hợp hao hụt vật tư hàng hóa vượt định mức, chi phí vượt định mức bình thường, hàng tồn kho bị mất mát sau khi đã trừ đi phần trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan,... được ghi nhận đầy đủ, kịp thời vào giá vốn hàng bán trong năm.

2.17. Chi phí tài chính

Các khoản chi phí được ghi nhận vào chi phí tài chính gồm:

Chi phí đi vay vốn;

Chi phí tài chính khác...

Các khoản trên được ghi nhận theo tổng số phát sinh trong năm, không bù trừ với doanh thu hoạt động tài chính.

2.19. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế TNDN hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế trong năm và thuế suất thuế TNDN trong năm kế toán hiện hành.

2.20. Các bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu bên đó có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định về các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên liên quan của Công ty bao gồm:

- Các doanh nghiên trước tếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian có quyền kiểm soát Công ty hoặc chịu sự kiểm soát của Công ty shoặc cùng chung sto kiểm soát với Công ty, bao gồm cả công ty mẹ, công

DAC – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

26

;



VIGLACERA

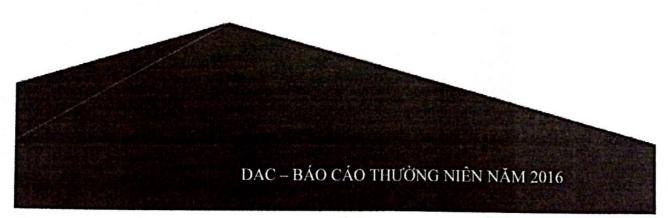
Dịa chi: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội * Website: Viglaceradonganh.com Điện thoại: 043.9655225 – Fax: 0438835465 * E-mail:Congtyviglaceradonganh@gmail.com

- Các cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của Công ty mà có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty, những nhân sự quản lý chủ chốt của Công ty, những thành viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này;
- Các doanh nghiệp do các cá nhân nêu trên nắm trực tiếp hoặc gián tiếp phần quan trọng quyền biểu quyết hoặc có ảnh hưởng đáng kể tới Công ty.

Trong việc xem xét từng mối quan hệ của các bên liên quan để phục vụ cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính, Công ty chú ý tới bản chất của mối quan hệ hơn là hình thức pháp lý của các quan hệ đó.

3.	TIÈNVÀ CÁCKHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN		
		31/12/2016	1/1/2016
		VND	VND
	Tiền mặt 246.959.000		233.786.000
Tiề	n gửi ngân hàng không kỳ hạn	1.531.673.725	25.823.600
		1.778.632.725	259.609.600



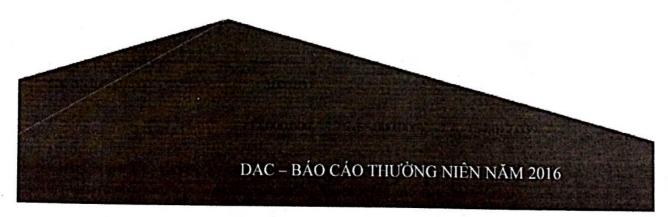




Dịa chỉ: Tổ 35, Thị trấn Đồng Anh, Hà Nội * Website: Viglaceradonganh.com Điện thoại: 043.9655225 - Fax: 0438835465 * E-mail:Congtyviglaceradonganh@gmail.com

		ļ	ACHHÀNG	PHAITHUNGÁNHANCIAI	4
1/1/2016	31/12/2016				
W	VND				
			o khách hàng có số dự l	Phải thu của khách hàng chi tiết	a) I
982.413.599	982.413.599			Công ty Cổ phần Hài Hà	-
288.725.324	217.633.324		vụ và Thương mại Mạnh	Công ty Cổ phần Xây dụng Dịc Hường	-
2.374.814.393	1.786.837.456		nác	Các khoản phải thu khách hàng	-
3.645.953.316	.986.884.379	2.			
85.298.039			liên quan	Phải thu của khách hàng là các l	b) l
			1 33)	emthông tin chi tiết tại Thuyết n	(X
		 		G	
				TRĂTRUỐC CHONGUỐI B	5.
/2016	v				5.
	1/ Clá trị	rphòng	INGÁNHAN		5.
		urphòng VND	31/12/2016		5.
Dirphòng	Gátr		INGÁNHAN 31/12/2016 Gá trị VND		5.
D,rphòng VND	Gá trị VNI	VND	INGÁNHAN 31/12/2016 Gá trị VND	TRẢ TRƯỚC CHONGƯỜI B Công ty Cổ phần Đầu tư	5.
D,rphòng VND -	Gá trị VN 110,000,000	VND	INGÁNHAN 31/12/2016 Gá trị VND	TRẢ TRƯỚC CHONGƯỜI B Công ty Cổ phần Đầu tư Kiến trúc Thăng Long Công ty TNH Cơ khí và	5.

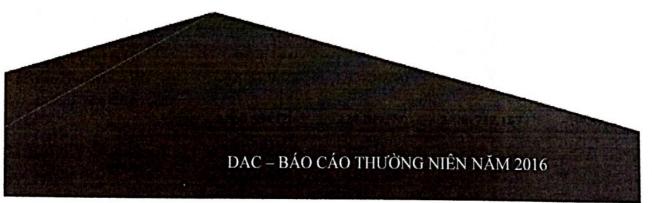






Dịa chỉ: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội * Website: Viglaceradonganh.com Điện thoại: 043.9655225 – Fax: 0438835465 * E-mail:Congtyviglaceradonganh@gmail.com

6.	PHAITHUKHÁCNGÁNHAN				
		31/12/2	016	1/1/2016	
		Clátri	Dirphòng	Glátri	Darphòng
		VND	VND	VND	W
-	Ký cuọc, ký quỹ	6.480.000	-	-	
-	Phải thu BHXH người lao động	-	-	85.058.267	,
-	Công ty TNHH Xây dụng Thương mại và Thiết bị Nam Hãi	100.000.000	(100,000,000)	100.000.000	
-	Phải thu công nợ tạm ứng	15.685.700	-11	50.569.400	
-	Các khoản phải thu khác	105.726.865	(92962706)	98.322.717	
		227.892.565	(192.962.705)	333.950.384	
7.	NOXÁU				
Cá	c khoản phải thu, cho vay quá hạ	n thanh toán hoặc ch	wa quá hạn nhưng ki	hó có khả năng thu hồ	i:
		31/12/2	016	1/1/201	6
		Gá gốc	Chá trị có thể thu hồi	Gá gốc	Gá trị có thể thu hồi
		VND	VND	VND	VND
Cã	ng ty Cổ phần Hãi Hà	982.413.599	-	982.413.599	-
Cá	c đối tượng khác	1.878.170.527	124.289.580	1.504.298.538	39.877.197
		2.860.584,126	124.289.580	2.486.712.137	39.877.197

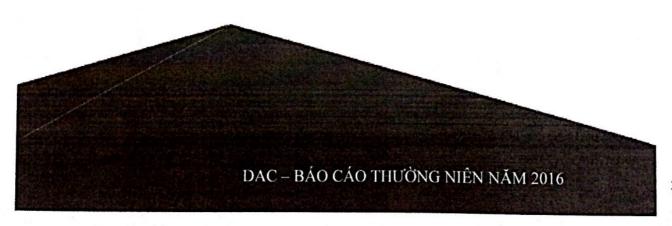




VIGLACERA

Dịa chi: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội * Website: Viglaceradonganh.com Điện thoại: 043.9655225 – Fax: 0438835465 * E-mail:Congtyviglaceradonganh@gmail.com

8. HÀNGTÒNKHO			П		
	31/12/20	016		1/1/	2016
	Gá gốc	D,r	phòng	Gá gốc	Drphòng
	VND		VND	VND	VNC
Nguyên liệu, vật liệu	6856396143	-		2.351.855.856	-
Công cụ, dụng cụ	956.521.874		-11	1.260.612.312	-
Chi phí sản xuất kinh doanh đỏ dang	213.453.045		-	244.537.152	
Thành phẩm	3.206.132.721	(43.8	41.195)	2398.570.643	(93.767.569)
	11.232.503,783	(43.84	1.195)	6.255.575.963	(93.767.569)
9. CHIPHÍTRÁTRUÖC				31/12/2016 VND	1/1/2016 VND
a) Ngắn hạn					
- Công cụ dụng cụ xuất dùng				-	309.575.403
- Chi phí ùi đất				-	73.070.772
				_	382.646.175
b) Dài hạn					
- Chi phí công cụ dụng cụ chờ j	ohân bổ			490.672.284	1.307.366.271
				490.672.284	1.307.366.271





Dịa chi: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội * Website: Viglaceradonganh.com Điện thoại: 043.9655225 - Fax: 0438835465 * E-mail:Congtyviglaceradonganh@gmail.com

Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn
VND	VND	VND
21.957.430.431	37.721.236.269	1.861.533.450
-	75.600.000	-
21.957.430.431	37.796.836.269	1.861.533.450
12318912400	26.757.068.485	1.861.533.450
936318839	1.905.286.345	-
13.255.231.239	28.662.354.830	1.861.533.450
9.638.518.031	10.964.167.784	-
8.702,199,192	9.134.481.439	
	Vật kiến trúc VND 21.957.430.431	vật kiến trúc VND VND VND 21.957.430.431 37.721.236.269 - 75.600.000 21.957.430.431 37.796.836.269 12.318.912.400 26.757.068.485 936.318.839 1.906.286.345 13.255.231.239 28.662.354.830 9.638.518.031 10.964.167.784

- Giá trị còn lại cuối năm của TSCĐ hữu hình đã dùng thế chấp, cầm cố đảm bảo các khoản vay: 7.179.905.641 VND.
- Nguyên giá TSCĐ cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng: 31.933.502.919 VND.

	31/12/20 Gátri	16 Số có khả năng	1/1/2010	
	Gátri	Số có khả nặng	CKELL	
		tràno	Clátri	Số có khả năng trảng
	VND	WD	WD	W
a) Phải trả người bán chi tiết theo nhà cung cấp có số dư lớn				
- Công ty TN+H Dịch vụ Cơ khí đúc Nam Phát			607.147.435	607.147.435
- Công ty TN+HHbàn Cường	711.990.620	711.990.620	234734720	23473472
- Công ty TN-HEÀu tư Phát triển và Thương mại An Thái			567.150.100	567.150.100
- Công ty TNHH Thương mại Tùng Chiến	3.284909.708	3.284909.708	613.285.049	613.285.049
- Phải trà cho các đối tượng khác	731.013.355	731.013.355	770.336.738	770.336738
	4.727.913.683	4.727.913.683	2.792.654.042	2.792.654.042
) Phi transi (fank sic (kuliana ku	1111.786300	111.786.300	161.905.090	161.905.090
Pembergunor negar Trage mrs 39)				



Địa chỉ: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội * Website: Viglaceradonganh.com

Diện thoại: 043.9655225 - Fax: 0438835465 * E-mail:Congtyviglaceradonganh@gmail.com

	Số phải thu đầu năm	Số phải nộp đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Số phải thu cuối năm	Số phải nộp cuối năm
	VND	VND	VND	VND	VND	VND
Thuế giá trị gia tăng	-	1.880.337.881	3.235.287.156	4.568.291.054	-11	547.333.983
Thuế thu nhập doanh nghiệp [*]		2.962.749.586	33.030.042	2.995.779.628		
Thuế thu nhập cá nhân	-	20.268.405	56.901.707	71.596.785		5.573.327
Thuế nhà đất và tiền thuê đất		1.428.484.200	1.749.772.156	2.681.212.820		497.043.536
Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác		14.144.200	4.506.137.931	3.000.000		4.517.282.131
	-	6.305,984.272	9.581.128.992	10.319.880.287		5.567.232.977

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các qui định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

[*] Theo Công văn số 2924/TCT-PC ngày 19/08/2011 của Tổng Cục thuế và Công văn số 367/SGDHN-QLNY của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ngày 26/03/2012, Công ty không được miễn giảm 50% thuế TNDN năm 2009 và năm 2010 đối với Công ty niêm yết chứng khoán lần đầu giai đoạn từ năm 2004 - 2006. Tổng số tiền là: 2.972.689.789 VND (trong đó năm 2009 là: 1.932.188.443 VND; Năm 2010 là: 1.040.501.346 VND). Công ty đã sử dụng Quỹ Đầu tư phát triển để bù đắp khoản thuế TNDN không được miễn giảm nêu trên trong năm 2012.

Căn cứ theo điểm 3 Công văn số 14041/BTC-TCT ngày 03/10/2014 về việc ưu đãi thuế TNDN đối với doanh nghiệp niêm yết chứng khoán lần đầu trong giai đoạn 2004-2006, Công ty được giảm thuế TNDN tương ứng số cổ tức đã chia cho đại diện chủ sở hữu vốn cổ phần nhà nước hoặc đại diện chủ sở hữu vốn góp cổ phần của các doanh nghiệp do nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ từ nguồn giảm 50% số thuế TNDN do niêm yết chứng khoán lần đầu giai đoạn 2004-2006. Tổng số cổ tức Công ty đã chi trả cho Tổng Công ty Viglacera từ lợi nhuận năm 2009 và 2010 là 4.100.400.000 VND, trong đó cổ tức chi từ nguồn lợi nhuận do miễn giảm 50% số thuế TNDN là 1,5 tỷ VND (tương ứng 51% vốn chủ sở hữu nắm giữ).

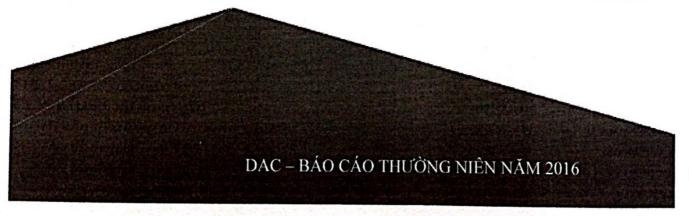
Theo Công văn số 19411/CT-HTr ngày 13/04/2016 của Cục thuế Thành phố Hà Nội về việc giải đáp chính sách thuế thì Cục thuế Thành phố Hà Nội đề nghị Công ty làm thủ tục điều chính lại số thuế TNDN phải nộp ngân sách với cơ quan quản lý thuế trực tiếp quản lý doanh nghiệp theo hướng dẫn điểm 3 Công văn số 14041/BTC-TCT ngày 03/10/2014 của Bộ Tài Chính, đồng thời Công ty liên hệ với phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để xác định số tiền chậm nộp theo quy định. Tuy nhiên đến thời điểm hiện tại chưa có quyết định chính thức cuối cùng của cơ quan thuế về nghĩa vụ thuế nêu trên của Công ty (bao gồm nợ gốc và lãi chậm nộp).





Dịa chi: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội * Website: Viglaceradonganh.com Điện thoại: 043.9655225 – Fax: 0438835465 * E-mail:Congtyviglaceradonganh@gmail.com

		NGUÖLMLATRÁTIÈN TRUÓCNGÁNHAN	13.
1/1/2016	31/12/2016		
W	VND		
-	281.439.878	Ông Phạm Văn Hòa	-
29.895.749	130,995,261	Phải trả cho các đối tượng khác	-
29.895.749	412.435.139		
		CH PHÍ PHẢI TRẮNGẮN HẠN	14.
1/1/2016	31/12/2016		
VND	VND		-
24,949.292	40.838.328	Chi phí lãi vay	-
24.949.292	40.838.328		
		PHÅITRÅNGÅNHANKHÁC	15.
1/1/2016	31/12/2016		
VND	VND		
402.765.371	71.067.861	ih phí công đoàn	-
1.254.815.838	184.396.445	o hiểm xã hội	
39.248.362	39.179.296	o hiểmy tế	
13.576.907	13.700.079	hiểmthất nghiệp	
235.262.100	720.000	ân ký quỹ, ký cược ngắn hạn	
2.927.284.758	3.107.879.694	khoản phải trả, phải nộp khác	-
1.140.096.400	1.155.936.400	Phải trả Tổng Công ty Viglacera - CTCP	
240.811.311	233.558.883	Phải trả tạm ứng cho CBNV	
187.082.713	132.690.522	Phải trả đoàn phí công đoàn	-
752.097.650	752.097.650	Cổ tức, lọi nhuận phải trả	-
447.719.500	686.862.984	Phải trả trợ cấp thôi việc	-
159.477.184	146.733.255	Phải trả, phải nộp khác	-
4.872.953.336	3.416.943.375		

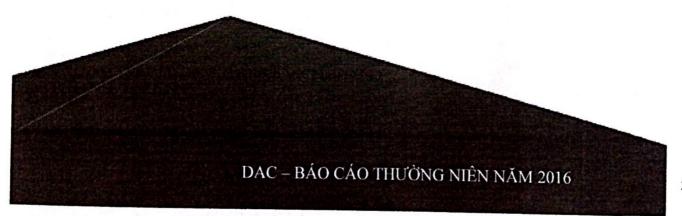




Dịa chi: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội * Website: Viglaceradonganh.com Điện thoại: 043.9655225 – Fax: 0438835465 * E-mail:Congtyviglaceradonganh@gmail.com

16 VAYVÀNOTHLÊTÀICHÍNH			TI		II	
	1/1/201	16	Trong	năm	6/30/20	016
	Glátri	Số có khả năng trảnợ	Tăng	Gärn	Clátri	Số có khá năng trảng
	VND	WD	VND	VND	WD	W
a) Vay ngắn hạn						
Vay ngắn hạn	7.904.134.431	7.904.134.431	25,930,666,028	26.835.376.886	6999.423.573	6999,423,573
Vày và nợ dài hạn đến hạn trá	451.540,000	451.540,000	345,385,000	421.540,000	375.385.000	375,385,000
	8.355,674.431	8.355,674,431	26.276.051.028	27.256.916.886	7.374.808.573	7.374.808.573
b) Vay dài hạn						
Vay dài hạn	1.743.075.000	1.743.075,000		421.540,000	1.321.535,000	1.321.535.000
	1.743.075.000	1.743.075,000	-	421.540,000	1.321.535,000	1.321.535.000
Khoản đến hạn trả trong vòng 12 tháng	(451.540000)	(451.540,000)	(345.385,000)	(421.540,000)	(375,385,000)	(375,385,000)
Khoản đến hạn trả sau 12 tháng	1.291.535.000	1.291.535,000			946150000	946.150,000

Thâ	ng tin chi tiết liên quan đến các khoản vay ngắn hạr	r:		
Chi	tiết các khoản vay ngắn hạn từ ngân hàng và các tổ	chức tín dụng ki	nác của Công ty như sau:	
		Loại tiền	Lãi suất năm	Hinh thức đảmbảo
	ngắn hạn			
-	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam- Chi nhánh Đông Hà Nội	VND	Thả nổi	Đảm bảo bằng tài sản
-	Vày ngắn hạn cá nhân	VND	7%	Tin chấp





IGLACERA

Dịa chi: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội * Website: Viglaceradonganh.com Điện thoại: 043.9655225 – Fax: 0438835465 * E-mail:Congtyviglaceradonganh@gmail.com

		10.0	149.740.000	100%	10.049
Các cổ đông khác			1.924.240.000	49,00%	4.92
Tổng Công ty Viglacera - CICP		5.125.500.000		51,00%	5.12
			VND	%	£ 10
			31/12/2016	Tỳ lệ	
b) Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở l	ณัน				
Số du cuối năm nay	10.049.740.000	1.004.974.000	13.350.850.419	(16.508.100.403)	7.897.464.016
Låi trong näm nay	-			1.326.917.380	1.326.917.380
Số dư cuối năm trước	10.049.740.000	1.004.974.000	13.350.850.419	(17.835.017.783)	6.570.546.636
Trả thủ lao của Hội đồng quản trị		•	-	(138.000.000)	(138.000.000)
Lỗ trong năm trước	10.049.740.000	-	-	(9.649.827.773)	(9.649.827.773)
Số dư đầu năm trước	10.049,740,000	1.004.974.000	VND 13.350.850.419	(8.047.190.010)	VND 16.358.374.409
	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận chưa phân phối	Cộng
a) Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu	,				

18.	TONGDOANHTHUBÁNHÀNG		
		Nam2016	Năm2015
		VND	VND
Doa	inh thu bán hàng	62.079.871.009	41.953.991.625
		62.079.871.009	41.953.991.625
Doa	nh thu đối với các bên liên quan		17.979.549
(Xer	mthông tin chi tiết tại Thuyết minh 33)		

19. GIÁ VỚN HÀNG BÁN		
	Năm 2016	Năm 2015
	VND	VND
Giá vốn của hàng hoá đã bán	49.327.770.689	44.173.844.422
Dự phòng/ hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(49.926.374)	52.397.548
	49.277.844.315	44.226.241.970



CERA ĐÔNG ANH

Địa chỉ: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội * Website: Viglaceradonganh.com

Diện thoại: 043.9655225 - Fax: 0438835465 * E-mail:Congtyviglaceradonganh@gmail.com

		DOANHTHUHDATÐÓNGTÁLCHÍNH	20.
Năm2015	Nam2016		
VND	VND		
7.690.897	2.237.408	tiền gửi, tiền cho vay	Lãi
7.690.897	2,237,408		

Công ty chưa có dự tính trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi trên Lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016.

Tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chưa được đánh giá theo giá trị hợp lý tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm do Thông tư số 210/2009/TT-BTC và các quy định hiện hành yêu cầu trình bày Báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính nhưng không đưa ra hướng dẫn tương đương cho việc đánh giá và ghi nhận giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính, ngoại trừ các khoản trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đã được nêu chi tiết tại các Thuyết minh liên quan.

Quản lý rủi ro tài chính

Rủi ro tài chính của Công ty bao gồm rủi ro thị trường, rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản. Công ty đã xây dựng hệ thống kiểm soát nhằm đảm bảo sự cân bằng ở mức hợp lý giữa chi phí rủi ro phát sinh và chi phí quản lý rủi ro. Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm theo dõi quy trình quản lý rủi ro để đảm bảo sự cân bằng hợp lý giữa rủi ro và kiểm soát rủi ro.

Rủi ro thị trường

Hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chủ yếu chịu rủi ro khi có sự thay đổi về lãi suất.

Rủi ro về lãi suất:

Công ty chịu rủi ro về lãi suất do giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường khi Công ty có phát sinh các khoản tiền gửi có hoặc không có kỳ hạn, các khoản vay và nợ chịu lãi suất thả nổi. Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được các lãi suất có lợi cho mục đích của Công ty.

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một than tham trong một công cụ tài chính hoặc hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tộn that về tài chính cho Công ty Công ty có các rủi ro tín dụng từ hoạt động động sản xuất kinh doanh (chủ yếu đổi với các khoản phái thu khách bàng) và hoạt đông tài chính (bao gồm tiền gửi ngân hàng, cho vay và các công cụ tài chính

Red to thank know

DAC - BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016



Diện thoại: 043.9655225 - Fax: 0438835465 * E-mail:Congtyviglaceradonganh@gmail.com

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện các nghĩa vụ tài chính do thiếu vốn. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn khác nhau.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính dựa trên các khoản thanh toán dự kiến theo hợp đồng (trên cơ sở dòng tiền của các khoản gốc) như sau:

Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

30. THÔNG TIN BỞ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TÊ

a) Số tiền đi vay thực thu trong năm

Toàn bộ số tiền vay nhận được phản ánh trên Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ là tiền thu từ đi vay theo khế ước thông thường.

b) Số tiền đã thực trả gốc vay trong năm

Toàn bộ số tiền vay đã trả trong năm phản ánh trên Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ là tiền trả các khoản vay theo khế ước thông thường.

31. BÁO CÁO BỘ PHẬN

Trong năm, phần lớn doanh thu của Công ty là doanh thu bán sản phẩm gạch, ngói do Công ty sản xuất, tiêu thụ tại khu vực miền Bắc. Do đó, Công ty không lập Báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý.

32. NHỮNG SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày kết thúc năm tài chính đòi hỏi phải được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính này.

SÓ LIỆU SO SÁNH

thing số liệu trên Bảo cáo tài chính cho năm tái chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 đã được Công ty TNHH

DAC - BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

37

41 IG PLAC



Dịa chỉ: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội * Website: Viglaceradonganh.com Điện thoại: 043.9655225 – Fax: 0438835465 * E-mail:Congtyviglaceradonganh@gmail.com

[1] Công ty điều chính chi phí tiền lương đối với phần chi trả vượt quỹ lương đã trích trong năm 2015 là 3.236.566.607 VND.

^[2] Công ty điều chỉnh tiền chậm nộp thuế GTGT với số tiền 252.553.654 VND, điều chỉnh nợ gốc tiền thuê đất phải nộp là 1.099.989.375 VND theo Công văn số 574/CCT-QLN ngày 26/2/2016 của Chi cục thuế huyện Đông Anh về việc thông báo số dư thuế đất và tiền chậm nộp.

V. THÔNG TIN VÈ CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là đảm bảo quyền lợi hợp pháp và chính đáng của cổ đông. Mọi hoạt động của HĐQT, BKS đều tuân theo quy định tại Điều lệ Công ty và kế hoạch đã đượcĐại hội cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị Công ty gồm có năm người, trong đó: có hai thành viên không trực tiếp điều hành. Vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý của Công ty được thực hiện nghiêm túc, khách quan và hiệu quả. Hội đồng quản trị họp định kỳ mỗi quý một lần và đột xuất khi cần thiết để cập nhật, nhận định tình hình thực tế và đưa ra phương thức chỉ đạo phù hợp đối với ban giám đốc trong công tác điều hành Công ty.

Ban kiểm soát Công ty hiện nay gồm ba người . Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và cán bộ quản lý của Công ty được thực hiện nghiêm túc, khách quan và minh bạch.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã thực hiện đúng vai trò, chức năng và quyền hạn của mình theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội cổ đông.

* Mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016 : ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 quyết định

* Tỷ lệ sở hữu cổ phần của Hội đồng quản trị.

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
	inguyêniêny îluen	Chu tịch hột đồng quản tự	0	0
2	Joseph Maria Tohnas	Wy vients of doing quantity	U	0
		DAC – BÁO CÁO THƯỜNG	NIÊN NĂM 2016	38

12

A

AN

TP



1

Dịa chi: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội Diễn thoại: 043 9655225 - Fay: 043883546 * Website: Viglaceradonganh.com

Diện thoại: 043.9655225 - Fax: 0438835465 * E-mail:Congtyviglaceradonganh@gmail.com

3	Nguyễn Huy Thuật	Uỷ viên Hội đồng quản trị	0	0
4	Nguyễn Tiến Khôi	Uỷ viên Hội đồng quản trị	0	0
5	Nguyễn Hoàng Giang	Uỷ viên Hội đồng quản trị	0	0
	Tổng cộng:		0	0

* Tỷ lệ sở hữu cổ phần của Ban kiểm soát:

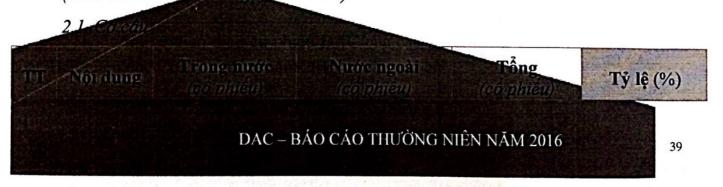
TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Nguyễn Thị Cẩm Vân	Trưởng ban kiểm soát	0	0
2	Phạm Minh Tú	Uỷ viên ban kiểm soát	0	0
3	Nguyễn Thị Hà	Uỷ viên ban kiểm soát	153	0,015%
Tổng cộng:			153	0,015%

*Thông tin về giao dịch cổ phiếu DAC của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc Công ty trong năm 2016 như sau:

TT	Nội dung	Số lượng mua (cổ phiếu)	Số lượng bán (cổ phiếu)	Ghi chú
1	HĐQT, Ban giám đốc	Không	Không	
2	Ban kiểm soát	Không	Không	
	Tổng			

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông của Công ty (1/03/2017)

(Theo danh sách chất ngày 1/3/2017)





Dịa chỉ: Tổ 35, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội * Website: Viglaceradonganh.com Điện thoại: 043.9655225 - Fax: 0438835465 * E-mail:Congtyviglaceradonganh@gmail.com

1	Cá nhân	211.707	57.668	269.375	26,805
2	Tổ chức	735.499	100	735.599	73,195
	Tổng	947.206	57.768	1.004.974	
	Tỷ lệ (%)	94,25	5,75		100

2.2. Thông tin về cổ đông lớn

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Tỷ lệ/CP đang lưu hành (%)
1	Tổng công ty Viglacera - CTCP	ViglaceraTower, số 1 đường Láng - Hoà Lạc, TP. Hà Nội	51
	Tổng		51

(Ghi chú: Số CP đang Lưu hành đến 1/03/2017= Tổng CP đã phát hành - CP quỹ = 1.004.974 CP)

TM BAN GIÁM ĐỐC GIÁM ĐỐC CÔNG TY

TRẦN HẢI THUẬT

DAC – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016